PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NHÓM NGÀNH KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG HỌC PHẦN MARKETING CĂN BẢN

VÕ THỊ THU THẢO
NGUYỄN HẢI ÂU
Trường Đại học Tiền Giang

Nhận bài ngày 08/4/2025. Sửa chữa xong 12/4/2025. Duyệt đăng 16/4/2025.

Abstract

The effective implementation of pedagogical strategies is fundamental to enhancing the quality of higher education. Scientifically grounded and appropriately designed teaching methodologies can redefine the role of educators while fostering student engagement and active participation in the learning process. Consequently, students can attain the prescribed learning outcomes in terms of knowledge acquisition, skill development, and worldview formation. This study employs analytical and synthetic methods to propose instructional approaches aligned with the learning outcomes of the Principles of Marketing course within the economics training program at Tien Giang University. The proposed pedagogical methods include lecture-based instruction with interactive questioning, problem-based learning, group discussions, case studies, and self-directed learning. Moreover, this paper examines assessment strategies integrated with these teaching approaches to ensure comprehensive evaluation and alignment with the intended course outcomes.

Keywords: *Teaching methods, learning outcomes, Principles of Marketing course, Tien Giang University.*

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình dạy học, phương pháp dạy học là yếu tố rất quan trọng và bị chi phối bởi nhiều yếu tố khác như chuẩn đầu ra (CĐR) học phần và chương trình đào tạo (CTĐT), nội dung, phương tiện và hình thức dạy học, năng lực người dạy và đặc điểm của người học. Khối ngành kinh tế của trường Đại học Tiền Giang theo kế hoạch định kỳ cải tiến chương trình đào tạo (CTĐT) theo định hướng CDIO. Do vậy, việc sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp nhằm đạt CĐR của từng học phần là nhiệm vụ rất quan trọng, góp phần đạt CĐR của CTĐT. Học phần Marketing căn bản là học phần bắt buộc và các CĐR của học phần được xây dựng theo CĐR của CTĐT. Bài viết tập trung phân tích các phương pháp phương pháp dạy học hướng cho người học đạt được CĐR khi kết thúc học phần từ đó đạt được CĐR của CTĐT.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chuẩn đầu ra

2.1.1. Khái niệm

Theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo "Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp"; "Mỗi thành phần, học phần của chương trình đào tạo phải quy định mục tiêu, yêu cầu đầu vào và đầu ra, số tín chỉ và nội dung, đặc điểm chuyên môn; đóng góp rõ nét trong việc thực hiện mục tiêu và CĐR của chương trình đào tạo".

CĐR là năng lực dự kiến/mong đợi người học làm được sau khi hoàn tất một buổi học, một môn

Email: vothithuthao@tgu.edu.vn

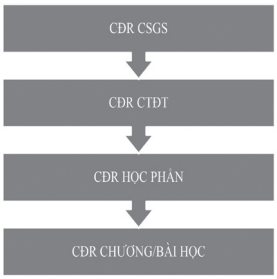
học, một khóa học/một CTĐT [3]. Có nhiều cách tiếp cận khác nhau về CĐR được sử dụng trong giáo dục, theo Hoàng Thị Hương, 2018, có hai cách tiếp cận về CĐR là:

Thứ nhất, CĐR trong các mối quan hệ giữa các cơ sở đào tạo, với các nhà tuyển dụng và xã hội. CĐR của CTĐT là mẫu số chung cho sản phẩm đào tạo của trường, nó xác định chất lượng tối thiểu của người học sau khi tốt nghiệp với các chỉ số về kiến thức, kỹ năng và năng lực để trao đổi, công nhận giữa các trường. Sản phẩm đào tạo của trường cung ứng nguồn nhân lực cho xã hội nên cần đáp ứng các nhu cầu của nhà tuyển dụng và CĐR CTĐT cần có sự gắn kết giữa cơ sở đào tạo với "thế giới nghề nghiệp".

Thứ hai, CĐR trong mối quan hệ với CTĐT. CĐR và CTĐT có tính độc lập tương đối nhưng có mối quan hệ chặt chẽ, tác động, chi phối lẫn nhau, cùng hướng đến mục tiêu đào tạo của chương trình. CĐR của CTĐT có nhiều cấp độ, được phân nhiệm cho từng môn học. CĐR giúp người dạy hình thành ý đồ giảng dạy ngay từ đầu đối với từng môn học thể hiện qua việc lựa chọn phương pháp, nội dung dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, CĐR giúp người học biết được họ sẽ học được gì, làm được gì sau khi tốt nghiệp và có kì vọng về nó.

Tóm lại, CĐR sẽ định hướng cho quá trình thiết kết chương trình dạy học, là cơ sở lựa chọn phương pháp, hoạt động dạy và học và phương pháp đánh giá kết quả người học

2.1.2. Các cấp độ chuẩn đầu ra



Hình 1: Các cấp độ chuẩn đầu ra trong các cơ sơ giáo dục

CĐR của cơ sở giáo dục: Các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi hoàn thành một CTĐT nào đó tại trường.

CĐR CTĐT: Các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi hoàn thành một CTĐT cụ thể.

CĐR học phần: Các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi hoàn thành một học phần trong CTĐT.

CĐR chương/bài học: Các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương/bài học.

Trong đó, mối quan hệ giữa CĐR học phần và CĐR CTĐT được thể hiện thông qua ma trận quan hệ chuẩn đầu ra. Mối quan hệ giữa CĐR chương/bài học và CĐR học phần thường được thể hiện trong đề cương chi tiết môn học/học phần.

2.2. Phương pháp dạy học

2.2.1. Khái niệm

Hiện nay, có rất nhiều khái niệm về phương pháp dạy học tùy thuộc vào cách tiếp cận khác nhau:

Robert và cộng sự (2013) cho rằng, "Phương pháp dạy học là một hệ thống những hành động có mục đích của giáo viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh, đảm bảo học sinh lĩnh hội nội dung học vấn".

Theo Phan Trọng Ngọ (2015), " Phương pháp dạy học là cách thức hoạt động tương hỗ giữa thầy và trò nhằm đạt mục tiêu của dạy học"

Tóm lại, phương pháp dạy học có thể hiểu là cách thức mà người dạy sử dụng để đạt được mục tiêu dạy học.

2.2.2. Một số phương pháp dạy học đại học

Phương pháp thuyết giảng: Giảng viên viên dùng lời để trình bày, giảng giải nội dung dạy học một cách hệ thống, chi tiết.

Phương pháp dạy học nêu vấn đề: Giảng viên đưa ra các vấn đề, dẫn dắt sinh viên chủ động và sáng tạo tìm hướng giải quyết, từ đó sinh viên tự lĩnh hội được kiến thức mới.

Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ: Giảng viên sẽ cung cấp tài liệu để sinh viên cùng suy nghĩ về một chủ đề. Lúc đầu, mỗi sinh viên sẽ tự trả lời, sau đó thảo luận với một sinh viên khác và cuối cùng là chia sẻ với cả lớp. Phương pháp này phát triển được khả năng tư duy, trình bày, đồng thời nhanh chóng nhận được phản hồi kiến thức thông qua chia sẻ với các thành viên khác và giảng viên.

Phương pháp thảo luận nhóm: Giảng viên tổ chức cho sinh viên giải quyết một nội dung học tập trong một khoảng thời gian nhất định theo hình thức hoạt động nhóm. Với phương pháp này, sinh viên sẽ chủ động kết hợp với bạn, với giảng viên, tìm nguồn tài liệu…từ đó tự khám phá tri thức mới.

Phương pháp tình huống: Giảng viên sẽ xây dựng các tình huống chứa đựng vấn đề thực tiễn nghề nghiệp cần giải quyết. Sinh viên vận dụng các kiến thức để giải quyết tình huống và lập luận để bảo vệ các đề xuất của mình.

Phương pháp đóng vai: Giảng viên sẽ xây dựng những kịch bản mô phỏng và sinh viên sẽ được phân công vào các vai tương ứng. Phương pháp này nhằm tạo ra môi trường thực tiễn cho sinh viên trải nghiệm. Khi tham gia đóng vai sẽ cuốn hút sinh viên vào bài học, tạo điều kiện cho họ phát huy khả năng sáng tạo, từ đó rèn luyện được các kỹ năng giải quyết vấn đề, giao tiếp, ứng xử.

Phương pháp tự học: bao gồm tự học có hướng dẫn và tự học tự thân, giảng viên sẽ giao các nội dung (có hướng dẫn hoặc không) yêu cầu sinh viên tự tự học, tự nghiên cứu ngoài giờ lên lớp. Hình thức này sẽ rèn luyện cho sinh viên khả năng tự học, khả năng độc lập, phát hiện và giải quyết vấn đề.

2.3. Phương pháp dạy học nhằm đáp ứng CĐR của học phần Marketng căn bản

CĐR là đích mà giảng viên và sinh viên phải hướng tới trong quá trình thực hiện một học phần, gắn với kết quả của người học khi hoạt động dạy học kết thúc, do vậy CĐR là định hướng để giảng viên lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp được sử dụng để xây dựng CĐR. Học phần marketing căn bản có 8 CĐR bao gồm 5 CĐR về kiến thức, 2 CĐR về kỹ năng, 1 CĐR về thái độ (bảng 1).

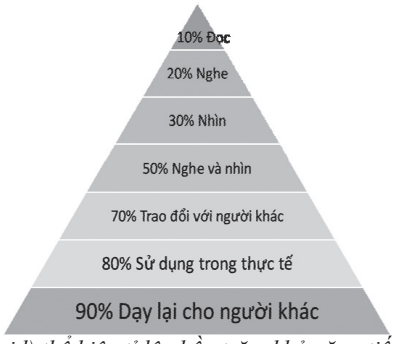
Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR học phần	Phương pháp dạy học
	Kiến thức	
CLO1	Giải thích được khái niệm, mục tiêu và vai trò của marketing	Thuyết giảng, đàm thoại
CLO2	Phân tích được môi trường marketing của một doanh nghiệp	Thuyết giảng, thảo luận
CLO3	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi khách hàng	Thuyết giảng, thảo luận, nêu vấn đề
CLO4	Có khả năng phân khúc thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị sản phẩm cho một sản phẩm	Thuyết giảng, thảo luận, nêu vấn đề, tình huống
CLO5	Đánh giá được chiến lược Marketing Mix	Thuyết giảng, thảo luận, nêu vấn đề
	Kỹ năng	
CLO6	Tổng hợp, phân tích, đánh giá được các hoạt động Marketing thông qua các tình huống thực tế	Thảo luận, tình huống
CLO7	Thực hiện được kỹ năng thuyết trình, phản biện và giải quyết vấn đề; kỹ năng đánh giá chất lượng công việc các thành viên trong nhóm.	Thảo luận, nêu vấn đề, tình huống
	Thái độ	
CLO8	Thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể; nghiêm túc, luôn phát huy năng lực tự học và nghiên cứu trong học tập.	Thảo luận, tự học

Bảng 1: Các phương pháp dạy học gắn với CĐR học phần Marketing căn bản

Dựa vào các CĐR của học phần, giảng viên có thể sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học học khác nhau.

2.3.1. Thuyết giảng tích cực kết hợp với vấn đáp

Thuyết giảng được sử dụng nhiều ở bậc học đại học nhưng nếu chỉ sử dụng thuyết giảng một chiều sẽ làm cho sinh viên thụ động, không tập trung từ đó sẽ không tiếp thu được các kiến thức. Với các CĐR như *Giải thích*, giảng viên sử dụng thuyết giảng hoặc có thể đặt câu hỏi nhỏ và không cần sinh viên trả lời và giảng viên có thể trả lời sau vài giây (vấn đề mới). Đối với các CĐR là *Phân tích, Đánh giá* thì giảng viên nên kết hợp với vấn đáp, các nội dung mở rộng hoặc chuyên sâu sẽ được đặt câu hỏi để khơi dậy tư duy của người học tham gia vào quá trình học tập. Theo Bigg (2003), có mối lên hệ chặt chẽ giữa hiệu quả học tập với hoạt động của người học. Tỉ lệ tiếp thu kiến thức của người học tăng lên cao khi được vận dụng đa giác quan vào hoạt động học tập (hình 2).



Hình 2: Tháp học tập (Learning Pyramid) thể hiện tỉ lệ phần trăm khả năng tiếp thu kiến thức tương ứng với các hoạt động học tập của sinh viên

Do vậy, khi tham gia trả lời câu hỏi thì tỷ lệ tiếp thu sẽ tăng 20% (nghe) lên 70% (trao đổi). Giảng viên ghi lên bảng và phân tích các câu trả, chốt lại vấn đề và nên ghi điểm cộng cho sinh viên để khuyến khích tinh thần học tập của sinh viên. Các CĐR của học phần marketing căn bản từ CLO1 - CLO5 sẽ sử dụng phương pháp dạy học này.

Lưu ý rằng, câu hỏi được đặt ra phải rõ ràng, súc tích để người học hiểu được câu hỏi và biết cách trả lời, đồng thời, các câu hỏi phải gắn với các cấp độ nhận thức của CĐR và thông qua câu trả lời, giảng viên có thể đánh giá được được khả năng nhận thức, tiếp thu bài học của người học đã đạt chưa.

2.3.2. Phương pháp nêu vấn đề

Học phần marketing căn bản là học phần gắn với rất nhiều hoạt động thực tiễn trên thị trường. Hình 2 cho thấy, người học sẽ tiếp thu 80% khi được học thông qua thực tế, do vậy, giảng viên sẽ đưa ra tình huống thực tế diễn ra gần đây nhất, nêu ra vấn đề và yêu cầu người học giải quyết, hoặc đơn giản chỉ yêu cầu người học cho ý kiến nhận định về một vấn đề nào đó theo quan điểm của người tiêu dùng. Các vấn đề đơn giản thì có thể trả lời cá nhân và trả lời ngay, các vấn đề chuyên sâu hoặc mở rộng có thể thảo luận theo cặp hai bạn (lớp đông có thể theo bàn), sinh viên sẽ thống nhất phương án giải quyết, trình bày tại lớp hoặc nộp giấy. Sau đó, giảng viên sẽ nhận xét một số phương án giải quyết của sinh viên và chốt lại vấn đề cần giải quyết. Các phương án phù hợp nên tính điểm cộng cho phần trả lời cá nhân và một phần trong điểm quá trình khi làm theo nhóm nhỏ. Các CĐR của học phần marketing căn bản CLO4, CLO5, CLO7 sẽ sử dụng phương pháp dạy học này.

Theo kinh nghiệm cá nhân, đây là phương pháp thu hút được rất nhiều sự tham gia của người học vào quá trình học tập và phát huy được tư duy sáng tạo. Điều này được phản hồi qua nhiều ý kiến sinh viên khi khảo sát về kết quả học tập thì đều thích nhất ở học phần marketing căn bản là "được cung cấp nhiều kiến thức thực tế bổ ích và cần thiết". Tuy nhiên, cũng cần lưu ý phương pháp này tốn nhiều thời gian (cần giới hạn thời gian), có khả năng nhiều phương án khác nhau đối lập được đưa ra, việc tranh luận giữa các ý kiến sẽ làm cho lớp sôi nổi hơn, hiệu quả của giờ học sẽ phụ thuộc vào vai trò "trọng tài" giảng viên. Do đó, giảng viên sẽ xây dựng kịch bản giáo án với nhiều tình huống có thể xảy ra với lớp học.

2.3.3. Phương pháp thảo luận nhóm

Hình thức thảo luận nhóm cũng được sử dụng nhiều trong học phần này, giảng viên hướng người học đến rất nhiều CĐR của học phần và đặc biệt là CĐR CLO7 và CLO8. Giảng viên sẽ theo chia lớp thành nhiều nhóm và các nhóm này sẽ duy trì trong suốt học phần, không thay đổi vì tính liên kết của các chương. Nội dung sẽ được giảng viên giao cho mỗi nhóm về tự nghiên cứu và chuẩn bị bài báo cáo trước lớp. Kết cấu điểm thảo luận cũng được báo trước cho sinh viên và nên chia thành nhiều thành phần và cùng hướng vào CĐR của học phần:

Điểm nội dung (CĐR CLO2-CLO5): nhóm sẽ soạn nội dung trình bày theo sự phân công của giảng viên, các thành viên chia nhau các công việc, đánh giá tỷ lệ mức độ tham gia và được ghi biên bản, trên cơ sở tỷ lệ %, giảng viên sẽ tính điểm mỗi thành viên.

Điểm trình bày (CĐR CLO7, CLO8): Để tất cả các thành viên đều phải chuẩn bị và thông hiểu nội dung trình bày, giảng viên sẽ gọi ngẫu nhiên một bạn trong nhóm lên trình bày. Việc gọi ngẫu nhiên này sẽ rèn luyện kỹ năng trình bày (CLO7) và nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể của sinh viên (CLO8)

Điểm phản biện (CĐR CLO7): Trong khi một nhóm trình bày, các nhóm còn lại đặt câu hỏi phản biện hoặc câu hỏi làm sáng tỏ vấn đề. Các thành viên thay phiên nhau đặt câu hỏi nhằm rèn luyện kỹ năng phản biện.

Điểm trả lời (CĐR CLO7): Các thành viên cũng thay phiên nhau trả lời các câu hỏi của các nhóm khác. Thông qua các câu trả lời cũng thể hiện khả năng giải quyết vấn đề của người học.

Học phần này được bố trí trong học kỳ một của năm nhất nên các kỹ năng trình bày, phản biện cho sinh viên cũng ở mức trung bình khá, giảng viên cần có những góp ý và khuyến khích để sinh viên ngày càng tự tin hơn trong những học kỳ sau. Kết quả khảo sát về thành tích học tập được sinh viên đánh giá sau khi kết thúc học phần. Khi sử dụng phương pháp này cũng gây nhiều áp lực và thú vị: "Đây là học phần có thuyết trình nhiều nhất của học kỳ, việc chạy deadline khá khó khăn nhưng khi hoàn thành thì rất thú vị do vừa hoàn thành một thử thách, vừa tạo cảm giác quen thuộc cho công việc sau này", "giúp nâng cao kỹ năng thuyết trình trước đám đông của sinh viên". Do vậy, khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm sẽ giúp đạt nhiều CĐR của học phần và hình thành nhiều kỹ năng cho sinh viên.

2.3.4. Tình huống

Giảng viên sẽ xây dựng tình huống liên quan đến nội dung dạy học và yêu cầu sinh viên giải quyết tình huống. Phương pháp này giúp đạt được các CĐR CLO4, CLO7, hình thành được các các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá cho sinh viên. Các tình huống thường là có thực trên thị trường được giảng viên thiết kế cho phù hợp với nội dung nên khi giải quyết tình huống người học sẽ được kiến tạo tri thức thực tế. Thi cuối kỳ cho học phần cũng có bài tập tình huống, do vậy trong suốt học phần các tình huống sẽ *được* giảng viên sử dụng trong dạy học, có thể sử dụng hình thức cá nhân hoặc nhóm tùy vào từng nội dung tình huống, sau khi sinh viên đưa ra phương án giải quyết, giảng viên nên phân tích và định hướng để sinh viên hiểu vấn đề khi học theo tình huống là như thế nào để tích lũy kinh nghiệm cho việc thi sau này.

2.3.5. Phương pháp tự học

Trong thời đại công nghệ 4.0, vai trò của người thầy cũng dần thay đổi, từ việc cung cấp thông tin sẽ chuyển sang vai trò hướng dẫn để người học tự tìm kiếm thông tin cho các vấn đề trong học tập của mỗi học phần. Phương pháp này giúp giải quyết CĐR CLO8 của học phần, hình thành năng lực tự học và nghiên cứu trong học tập.

Trong học phần marketing căn bản sử dụng cả hai hình thức tự học có đánh giá (theo nhóm) và tự học tự thân (cá nhân). Đối với tự học tự thân, sau cuối các buổi học, giảng viên yêu cầu sinh viên đọc lại và làm câu hỏi của bài cũ hoặc đọc trước bài mới. Còn đối với tự học có đánh giá, giảng viên sẽ hướng dẫn các nội dung tự học, yêu cầu sinh viên thực hiện và nộp lại bài sau một thời gian nhất định. Sau đó, giảng viên sẽ đánh giá và chuyển lại cho sinh viên xem để điều chỉnh kiến thức của mình. Thông thường, các nội dung tự học có đánh giá, giảng viên sẽ tính điểm quá trình để khuyến khích và tạo thói quen tự học cho sinh viên.

Xem tiếp trang 71